

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOA LƯ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28/12/2022

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi  
con khi ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Kim Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Thắng

2. Ông Nguyễn Văn Luận

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 86/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Lan A, sinh năm 1983, trú tại: số nhà 46, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đinh Ngọc T, sinh năm 1984, trú tại: thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. (địa chỉ liên hệ: thôn H, xã P, huyện Ú, thành phố Hà Nội), vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; trú tại: số nhà 46, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/10/2022, trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn - chị Hà Thị Lan A trình bày:* Chị và anh Đinh Ngọc T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình vào tháng 11 năm 2018. Do không được sự đồng ý của hai bên gia

đình nên anh chị không tổ chức cưới hỏi theo phong tục truyền thống. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng không ở cùng nhau. Chị ở cùng mẹ đẻ ở số nhà 46, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình còn anh T vẫn ở cùng với vợ cũ ở thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Đến tháng 3 năm 2019, anh chị xin mẹ đẻ của chị về ở cùng nhau tại nhà mẹ đẻ của chị. Vợ chồng sống bình thường được vài tháng thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và do ghen tuông lẫn nhau. Anh T mặc dù đã kết hôn với chị nhưng vẫn đi về với vợ cũ, chị có khuyên bảo nhưng anh T không nghe dẫn đến vợ chồng cãi vã lẫn nhau. Ngoài ra, công việc của chị phải tiếp xúc với nhiều khách hàng nam giới, bản thân chị không để xảy ra điều tiếng gì nhưng anh T luôn ghen tuông vô cớ, giám sát, bắt bẻ chị phải làm theo ý nếu chị không nghe theo thì anh T quay ra đập phá đồ đạc, chửi bới, đánh đập chị bất kể trong nhà hay ngoài đường. Trong một lần vợ chồng mâu thuẫn vào tháng 6 năm 2019, anh T đập phá rất nhiều đồ đạc trong nhà mẹ đẻ của chị như máy tính, bể cá cảnh ... Gia đình chị đã trình báo công an phường đến giải quyết. Mẹ đẻ của chị là bà Nguyễn Thị T đã đuổi cả hai vợ chồng ra khỏi nhà nhưng vì chị quyết định ly hôn anh T nên chị xin mẹ cho ở lại còn anh T quay về ở nhà ở xã N, huyện H cùng vợ cũ, thi thoảng anh chị có gặp gỡ qua lại với nhau. Từ tháng 3 năm 2021, vợ chồng chính thức ly thân và không gặp gỡ liên lạc với nhau nữa. Tháng 9 năm 2021, khi chị đi làm về đến nhà thì anh T đến, dùng máy bơm nước của gia đình chị (để sẵn ở cửa) đập phá xe ô tô của chị. Chị cũng đã trình báo công an phường xử lý. Từ đó đến nay, anh T luôn theo dõi và đe dọa chị. Chị xác định không thể tiếp tục sống chung với anh T được nữa nên chị yêu cầu toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung nên không yêu cầu toà án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu toà án giải quyết.

*Ý kiến của bị đơn - anh Đinh Ngọc T:* Tại bản tự khai, anh T trình bày anh và chị Lan A tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình vào năm 2018 và chung sống cùng với gia đình nhà chị Lan . Quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì. Khoảng vài tháng nay anh đi làm ăn xa ít khi về nhà (tuần nào cũng về) nhưng không hiểu lý do gì chị Lan A lại làm đơn ly hôn. Chị Lan A có thông báo cho anh biết nhưng anh nghĩ chị Lan A chỉ dọa anh vì trước đây chị Lan A có nói đến việc ly hôn. Anh thấy vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức phải ly hôn. Nếu chị Lan A không còn tình cảm với anh và không muốn chung sống với anh nữa thì anh cũng nhất trí ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh chị không có con chung nên không yêu cầu toà án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh muốn vợ chồng giải quyết dứt điểm trước khi ly hôn nên đề nghị tòa án cho anh chị gặp nhau để thỏa thuận giải quyết.

*Người làm chứng - bà Nguyễn Thị T trình bày:*

Chị Hà Thị Lan A là con gái của bà. Chị Lan A và anh T tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn ở Ủy ban nhân dân phường N năm 2018 mặc dù gia đình bà không đồng ý cho anh chị đăng ký kết hôn. Sau khi đăng ký kết hôn thì vợ chồng anh chị sống riêng, mỗi người một nơi. Chị Lan A ở cùng với bà còn anh T thì ở đâu thì bà không biết. Đến tháng 3 năm 2019, anh T và chị Lan A về xin bà cho sống cùng tại nhà bà. Anh chị sống với nhau được vài tháng yên ổn thì xảy ra mâu thuẫn. Từ tháng 6 năm 2019, mâu thuẫn giữa hai anh chị đã rất căng thẳng do anh T vẫn thường xuyên đi về với vợ cũ ở xã N, huyện H. Chị Lan A có ý ghen thì anh T quay ra đánh đập chị Lan A cả ở nhà và ngoài đường. Bà có hỏi nhiều lần nhưng anh T chỉ nói là chuyện của vợ chồng và xin lỗi bà. Nhiều lần trước mặt bà, anh T đánh chị Lan A thâm tím hết mặt mũi, cơ thể. Có những hôm anh chị đi ở ngoài về bà cũng thấy chị Lan A khóc, bà hỏi con riêng của chị Lan A thì được biết anh T đánh chị Lan A ở bên ngoài. Tầm tháng 6 năm 2019, anh T đã đập phá rất nhiều đồ đạc trong gia đình bà như đập vỡ bê cá, đập vỡ máy tính, lấy dao chặt chém vào bộ bàn ghế. Bà đã phải báo với công an phường xuống giải quyết. Sau đó bà đã đuổi cả hai vợ chồng ra khỏi nhà nhưng chị Lan A quyết định ly hôn anh T nên vẫn ở lại cùng với bà còn anh T ở đâu thì bà không biết. Đến tháng 9 năm 2021 (bà không nhớ rõ ngày nào), khi chị Lan A vừa về đến cửa nhà thì anh T xông vào dùng máy bơm nước của bà để ngoài sân đập vào kính và đầu xe ô tô của chị Lan A, đánh chị Lan A. Bà thấy vậy chạy ra can thì anh T đẩy ngã bà. Gia đình bà cũng đã báo công an phường nhưng anh T xin lỗi nên bà không làm căng nữa. Gần đây thì anh T vẫn lảng vảng quanh khu nhà bà sinh sống và tìm cách tiếp cận chị Lan A để đe dọa không cho chị Lan A ly hôn.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát phát biểu:* Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử (HĐXX) đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 19, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử cho ly hôn giữa chị Lan A và anh T. Chị Lan A phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Anh Đinh Ngọc T, bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227,

khoản 3 Điều 228, Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị Lan A là hợp pháp, được pháp luật công nhận. Căn cứ lời khai của anh T và chị Lan A cũng như lời khai của người làm chứng, HĐXX nhận định anh T, chị Lan A trong quá trình chung sống đã xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau. Anh T nhiều lần đánh đập chị Lan A, đập phá tài sản vô cớ dẫn đến vợ chồng sống ly thân trong thời gian dài, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Anh T cũng đồng ý ly hôn với chị Lan A. Vì vậy, HĐXX xác định mâu thuẫn giữa anh T và chị Lan A là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận cho chị Lan A được ly hôn với anh T.

[2] Về con chung: Anh T, chị Lan A không có con chung nên không xem xét, giải quyết.

[3] Anh T, chị Lan A không có yêu cầu tòa án giải quyết về chia tài sản chung, công nợ chung khi ly hôn nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[4] Chị Lan A phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

### **Xử:**

1. *Về hôn nhân:* Cho ly hôn giữa chị Hà Thị Lan A và anh Đinh Ngọc T.

2. *Về án phí:* Chị Hà Thị Lan A phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002216 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Chị Lan A đã nộp đủ.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,*

7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- UBND phường Nam Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Vũ Thị Kim Oanh**